

Vĩnh Châu, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 07 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C; sinh năm: 1977

Địa chỉ: Khóm 1, phường 2, thị xã 3, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D; sinh năm: 1974

Địa chỉ: Khóm 1, phường 2, thị xã 3, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn D thống nhất thừa nhận quan hệ sống chung không phải là vợ chồng vì không đăng ký kết hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn D thống nhất là cháu Nguyễn Thị Thảo H (Nữ), sinh ngày 28/12/2001 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về quyền nuôi con; còn cháu Nguyễn Văn D1 (Nam), sinh ngày 11/11/2009 chị C và anh D thống nhất giao cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và cũng theo nguyện vọng của cháu Nguyễn Văn D1, anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh Nguyễn Văn D, không ai

được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn D thống nhất là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn D thống nhất là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp theo biên lai thu số 0003973 ngày 17/07/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Chị Nguyễn Thị C được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV & THA);
- Đương sự;
- VKSNDTXVC;
- UBND phường 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Thanh

